TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST
Ngày 23- 08- 2019
V/v: "Kiện ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Ngân;

2. Ông Lục Văn Vãn

Thư ký phiên toà: Bà Lưu Thị Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/08/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố L, Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 123/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 05 năm 2019 về việc kiện "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 07 năm 2019 và quyết đinh hoãn phiên tòa số 13/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 08 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Anh Bạch Mộc T** - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Tập thể trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt

Nơi công tác: Trại tạm giam Công an tỉnh L.

2. Bị đơn: **Chị Nguyễn Thùy L** - Sinh năm 1994

ĐKHKTT: Tổ 28, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Tạm trú: Tổ 08, phường M, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Bạch Mộc T trình bày: Anh Bạch Mộc T và chị Nguyễn Thùy L kết hôn với nhau ngày 19/11/2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh L. Sau khi kết hôn anh Bạch Mộc T về sống tại nhà của chị Nguyễn Thùy L ở tổ 08, phường M, thành phố L, tỉnh Lào Cai, cuộc sống vợ chồng chung sống hạnh phúc được được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống về làm ăn kinh tế, thiếu sự tôn trọng nhau, giữa vợ chồng thường

xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Anh Bạch Mộc T và chị Nguyễn Thùy L đã sống ly thân từ ngày 26 tháng 04 năm 2019 cho đến nay không ai quan tâm đến ai, tôi đã chuyển về sống tại tập thể trại tạm giam Công an tỉnh L. Đến nay anh Bạch Mộc T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Bạch Mộc T được ly hôn chị Nguyễn Thùy L.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Bạch Mộc T và chị Nguyễn Thùy L không có con chung nên anh Bạch Mộc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Anh Bạch Mộc T không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thùy L: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho chị Nguyễn Thùy L nhưng tòa án không tống đạt được các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Thùy L, lý do không tống đạt được các văn bản tố tụng chị Nguyễn Thùy L không sinh sống tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú cũng thường xuyên vắng mặt tại nơi tạm trú. Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng và chị Nguyễn Thùy L cũng không có văn bản trả lời về việc anh Bạch Mộc T có đơn xin ly hôn, chị Nguyễn Thùy L cũng không đến toà án làm bản tự khai và không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho anh Bạch Mộc T được ly hôn chị Nguyễn Thùy L. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Anh Bạch Mộc T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết "Ly hôn" đối với chị Nguyễn Thùy L vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Tại phiên tòa anh Bạch Mộc T có mặt, chị Nguyễn Thùy L vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thùy L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Anh Bạch Mộc T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thùy L.

[2.1] Về hôn nhân: Anh Bạch Mộc T và chị Nguyễn Thùy L tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau ngày 19/11/2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn anh Bạch Mộc T về sinh sống tại gia đình nhà chị Nguyễn Thùy L ở tại tổ 8, phường M, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, thiếu sự tôn trọng, thường xuyên cãi chửi nhau dẫn đến cuộc sống chung không có hạnh phúc.Từ ngày 26 tháng 04 năm 2019 anh Bạch Mộc T đã chuyển về sinh sống tại Tập thể trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai nơi anh Bạch Mộc T đang công tác. Tại đơn đề nghị xác nhận ngày 18/06/2019 của lãnh đạo Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai xác nhận anh Bạch Mộc T đã vào ở trong tập thể cơ quan từ ngày 26 tháng 04 năm 2019 cho đến nay. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa anh Bạch Mộc T và chị Nguyễn Thùy L đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Bạch Mộc T đối với chị Nguyễn Thùy L.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Bạch Mộc T và chị Nguyễn Thùy L không có con chung anh Bạch Mộc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Bạch Mộc T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Bạch Mộc T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Bạch Mộc T và chị Nguyễn Thùy L

2. Về án phí: Anh Bạch Mộc T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0006054 ngày 24 tháng 05 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L. Xác nhận anh Bạch Mộc T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

Anh Bạch Mộc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Chị Nguyễn Thùy L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND xã B
- UBND phường M,P. Kim Tân
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Hương